

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 08-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Nguyệt Mai

Bà Trần Thị Tuyết

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 199/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 217/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc Tr, sinh ngày 18 tháng 02 năm 1991 tại: Bến Tre; giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 130/NQ ấp NQ, xã MN, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở: 154/5 đường Cống L, Phường O, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Công Tr; con bà: Phạm Thị Kh; Có chồng tên Trần Quý Ng; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2024 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1. Bà Phạm Thị Thanh Th, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Ấp L, xã ML, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Bà Hồ Thị Ngọc H, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Ấp Th, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Quý Ng, sinh năm 1988; Nơi cư trú: 114 Thôn F, xã HK, thành phố Buon Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

2. Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Ấp Ch, xã TH, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

3. Ông Phan Thành T1, sinh năm 1969; Nơi cư trú: 1071 Lê Đức Th, Phường P, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4. Ông Tống Duy T2, sinh năm 1984; Nơi cư trú: 605 Phạm Văn B, Phường O, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Ngọc Tr là đối tượng không có việc làm ổn định. Do đang nuôi con nhỏ và không có tiền chi tiêu sinh hoạt hằng ngày nên Tr nảy sinh ý định dùng thuốc an thần (thuốc mê) để chiếm đoạt tài sản của người khác, để thực hiện ý định trên, Tr lên mạng internet tìm hiểu về thuốc an thần và tác dụng của thuốc an thần. Tr được biết loại thuốc an thần này sẽ có tác dụng khiến cho người uống vào thì sẽ gây buồn ngủ nhanh trong khoảng 30 phút nếu uống với liều lượng $\frac{1}{4}$ viên thuốc. Tr được biết trong Bệnh viện Chợ Rẫy có đông người khám bệnh nên Tr sẽ thực hiện thủ đoạn làm quen, mời nước đã bỏ sẵn thuốc an thần để chiếm đoạt tài sản. Cụ thể, Tr đã thực hiện chiếm đoạt tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 10/4/2024, Huỳnh Ngọc Tr sử dụng xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B2 684.14 (xe của Tr và chồng sử dụng chung), đi từ nhà ở số 154/5 Cống Lở, Phường O, quận TB đến cửa hàng thuốc tây Hồ Kỷ, địa chỉ số 32 Hồ Thị K, Phường A, Quận J gặp ông Huỳnh Văn M là nhân viên bán thuốc mua 06 viên thuốc an thần hiệu Lexomil, 6mg với giá 48.000 đồng (8.000 đồng/1 viên), Tr nói do mất ngủ nên cần mua để uống, ông M không biết Tr mua thuốc để thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi mua thuốc xong, Tr cất số thuốc trên vào trong balo của Tr. Khoảng 10 giờ 00 cùng ngày, Tr đi đến Bệnh viện Chợ Rẫy và gửi xe tại cổng số 3 của Bệnh viện. Sau đó, đi đến khu phát thuốc của Bệnh viện, tìm kiếm người đang ngồi chờ tại các ghế đá để tiếp cận làm quen, sau đó thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Qua đó, Tr tiếp cận và làm quen với bà Phạm Thị Thanh Th tại khu vực ghế đá gần phòng phát thuốc của Bệnh viện. Tr và bà Th nói chuyện được một lúc thì Tr nói đi mua nước để Tr cùng bà Th uống thì bà Th đồng ý. Tr đi mua 01 chai nước ngọt loại "Ô long" và mua thêm 02 cái ly để uống nước, trong 02 cái ly có chứa đầy đá viên và mỗi ly có 01 ống hút để uống nước. Tr cầm 01 ly riêng cho mình rồi bỏ 02 viên thuốc an thần vào 01 ly còn lại. Sau đó Tr rót nước vào ly có sẵn 02 viên thuốc an thần đưa cho bà Th uống. Sau khoảng 15 phút, bà Th nói muốn đi mua cơm nhưng người bỗng mệt mỏi và buồn ngủ nên nhờ Tr đi mua giúp. Tr nói bà Th ngồi nghỉ rồi đi mua cơm mang về cho bà Th ăn. Bà Th vừa ăn cơm vừa tiếp tục uống số nước còn lại trong ly nước (bị bỏ thuốc an thần). Sau khi ăn hết hộp cơm thì bà Th ngủ gục tại ghế đá. Thấy bà Th đã ngủ say, Tr tìm kiếm các túi quần, túi áo của bà Th thì lấy được số tiền khoảng 4.500.000 đồng. Sau đó, Tr đi thẳng về nhà trọ. Số tiền chiếm đoạt của bà Th, Tr đã tiêu xài cá nhân hết. Đối với 04 viên thuốc còn lại Tr để trong balo của

mình chờ thời điểm thích hợp sẽ tiếp tục thực hiện lại hành vi trên để chiếm đoạt tài sản.

Vụ thứ hai: Cũng với phương thức thủ đoạn tương tự, khoảng 17 giờ 15 phút ngày 23/4/2024, Tr sử dụng xe mô tô đến Bệnh viện Chợ Rẫy, sau đó tiếp cận bà Hồ Thị Ngọc H đang nuôi người thân bị bệnh trong Bệnh viện Chợ Rẫy. Tr giả vờ làm quen để tiếp bà H. Sau khi tiếp xúc và nói chuyện với bà H, Tr đi đến khu vực bán nước và mua 01 chai nước cam hiệu “Twister” rồi quay trở lại gặp bà H để tiếp tục trò chuyện. Trong lúc bà H không để ý, Tr đã lén bỏ 02 viên thuốc an thần hiệu Lexomil, 6mg vào 01 ly nước rồi đưa cho bà H uống. Sau khi uống xong, đến khoảng hơn 18 giờ cùng ngày thì bà H ngủ gục trên ghế đá. Lúc này, Tr lục trong túi xách của bà H có khoảng 57.000.000 đồng, 01 vòng tay kim loại màu vàng, 02 sợi dây chuyền màu vàng, 05 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, 01 vòng tay cẩm thạch màu xanh nên lấy túi xách bên trong có các tài sản của bà H điều khiển xe rời khỏi Bệnh viện. Trên đường đi, Trâm rút bỏ túi xách của bà H (không nhớ địa điểm, hiện không thu hồi được). Sau đó, Tr đi đến cửa hàng vàng “Kim Thành Tân”, số 605 đường Phạm Văn B, Phường O, quận TB bán cho ông Tống Duy T2 (chủ cửa hàng) 01 dây chuyền màu vàng được 74.732.000 đồng (ông T không biết tài sản trên là do phạm tội mà có). Khi về đến nhà, Tr đưa cho ông Trần Quý Ng (chồng của Tr) số tiền 10.000.000 đồng và nói đây là tiền lương của Trâm. Ông Ng đưa lại cho Tr 3.000.000 đồng để chi tiêu, chỉ giữ lại 7.000.000 đồng (Ng không biết số tiền mà Trâm đưa là do phạm tội mà có). Ngày 24/4/2024, Tr sử dụng một phần tiền mặt để trả nợ cho nhiều người và để số tiền còn lại trong tủ quần áo ở phòng trọ. Sáng ngày 25/4/2024, Tr đi đến cửa hàng vàng “Kim Phát”, số 629 đường Quang Tr, Phường L, quận V bán cho ông Phan Thành T1 (chủ cửa hàng) 01 vòng tay, 01 vòng cẩm thạch, 02 chiếc nhẫn được số tiền 29.220.000 đồng (ông T không biết số tài sản trên là do phạm tội mà có). Số trang sức còn lại Tr vẫn để trong balo chưa bán hết. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi Tr vừa đi về phòng trọ thì bị Công an Quận 5 phối hợp Công an Phường 15, quận Tân Bình mời về làm việc. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 để thụ lý theo thẩm quyền.

Tiếp tục mở rộng điều tra vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 25/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tr tại địa chỉ số 154/5 đường Cống Lỡ, Phường O, quận TB, phát hiện và thu giữ tiền 80.000.000 đồng (tiền do chiếm đoạt tài sản của bà Hồ Thị Ngọc H); 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B2 – 684.14; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13, dung lượng 128Gb. Ngoài ra, Huỳnh Ngọc Tr tự nguyện nộp lại số tiền 24.500.000 đồng; 03 chiếc nhẫn kim loại màu vàng; 01 dây chuyền kim loại màu vàng (các tài sản trên do Trâm chiếm đoạt của chị Hồ Thị Ngọc H); 01 balo hình trái tim, màu nâu, hình trái tim; 02 nón bảo hiểm (01 màu xanh dương và 01 màu đỏ); 01 túi xách bằng vải màu đỏ; 01 quần dài màu trắng; 01 váy màu hồng; 01 áo khoác màu xám; 01 đôi dép màu đen; 01 đôi dép màu trắng và giao nộp lại số tiền 28.434.000 đồng trong tài khoản Ngân hàng của Huỳnh Ngọc Tr.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ các tài sản, vật chứng khác liên quan đến vụ án như:

Thu giữ của ông Huỳnh Văn M (nhân viên bán thuốc tại nhà thuốc Hồ Kỳ): 01 hộp thuốc hiệu Lexomil, 6mg, đã qua sử dụng, còn thuốc bên trong.

Thu giữ của ông Phan Thành T1 là chủ cửa hàng vàng “Kim Phát”: 01 vòng tay kim loại màu vàng; 01 vòng tay cầm thạch màu xanh (bị vỡ đôi); 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng (tài sản Tr chiếm đoạt của chị Hồ Thị Ngọc H).

Thu giữ của ông Trần Quý Ng: Số tiền 7.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Ngọc Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 73/KL-HĐĐGTS ngày 14/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 5, kết luận: 01 (một) vòng tay kim loại màu vàng trị giá 4.972.000 đồng (bốn triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng); 01 (một) vòng tay cầm thạch màu xanh (bị vỡ đôi) trị giá 13.366.000 đồng (mười ba triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng); 03 (ba) nhẫn kim loại màu vàng trị giá 18.946.000 đồng (mười tám triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng); 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu hồng và trắng trị giá 5.528.000 đồng (năm triệu năm trăm hai mươi tám nghìn đồng); 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu trắng trị giá 4.461.000 đồng (bốn triệu bốn trăm sáu mươi một nghìn đồng); 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng trị giá 8.094.000 đồng (tám triệu không trăm chín mươi bốn nghìn đồng); 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng có đính đá màu trắng trị giá 4.219.000 đồng (bốn triệu hai trăm mười chín nghìn đồng); 01 (một) sợi dây chuyền bằng vàng (01 cây loại 9999) trị giá 74.732.000 đồng (bảy mươi bốn triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng). Tổng cộng trị giá tài sản là 134.318.000 đồng (một trăm ba mươi bốn triệu ba trăm mười tám nghìn đồng).

Tại Công văn số: 510/BVTT-KHTH ngày 22/5/2024 của Bệnh viện tâm thần thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 4903/SYT-NVD ngày 31/5/2024 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Thuốc Lexomil, 6mg có thành phần chính là bromazepam, có tác dụng an thần, gây ngủ, chống co giật, giãn cơ. Đối với trường hợp sử dụng thuốc lần đầu thuốc có thể gây ngủ trong vòng 10-15 phút, trường hợp ít nhạy cảm với thuốc thì thời gian gây ngủ có thể lên tới 02 giờ với liều 2 viên. Chất bromazepam sẽ hoàn toàn bị đào thải ra khỏi cơ thể trong vòng 2-3 ngày. Thuốc không bị mất tác dụng khi pha với nước ngọt. Liều lượng 2 viên/1 lần không gây nguy hiểm đến tính mạng (trừ trường hợp sử dụng chung với thuốc ức chế hô hấp như morphine...).

Vật chứng vụ án: 01 (một) balo hình trái tim màu nâu (đã qua sử dụng); 01 (một) quần dài màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) áo khoác màu xám (đã qua sử dụng); 01 (một) đôi dép màu đen (đã qua sử dụng); 02 (hai) nón bảo hiểm (01 màu xanh dương và 01 màu đỏ); 01 (một) váy màu hồng (đã qua sử dụng); 01 (một) túi xách bằng vải màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 (một) đôi dép màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B2 – 684.14; 01

(một) điện thoại di động hiệu Iphone 13, dung lượng 128Gb; 01 (một) vòng tay kim loại màu vàng; 01 (một) vòng tay cẩm thạch màu xanh (bị vỡ đôi); 03 (ba) nhẫn kim loại màu vàng; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu hồng và trắng; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu trắng; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng có đính đá màu trắng; 01 (một) sợi dây chuyền bằng vàng (01 cây loại 9999), không thu hồi được; 01 (một) túi xách màu đen bên trong có các giấy tờ tùy thân của bà Hồ Thị Ngọc Hân (không thu hồi được); số tiền 139.934.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị Thanh Th không yêu cầu bị cáo bồi thường. Bà Hồ Thị Ngọc Hân đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Ông Phan Thành Tài đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Ngoài ra, không có yêu cầu nào khác.

Bản cáo trạng số: 192/CT-VKSQ5 ngày 22/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc Tr về tội: “Cướp tài sản” theo điểm d, đ Khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc Trâm về tội “Cướp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, đ Khoản 2 Điều 168; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Tr với mức án từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù; về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo Huỳnh Ngọc Tr không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Huỳnh Ngọc Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của các bị hại, biên bản nhận dạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Huỳnh Ngọc Tr đã có hành vi có hành vi

dùng thuốc an thần Lexomil (thuốc ngủ) làm cho các bị hại là bà Phạm Thị Thanh Th và bà Hồ Thị Ngọc H lâm vào trạng thái hôn mê, không còn khả năng kháng cự chiếm đoạt tài sản của bà Th và bà H, cụ thể như sau:

Ngày 10/4/2024 tại Bệnh viện Chợ Rẫy, số 201B Nguyễn Chí Th, Phường M, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Tr đã sử dụng thuốc an thần Lexomil (thuốc ngủ) cho bà Phạm Thị Thanh Th uống dẫn đến bà Th hôn mê, không còn khả năng kháng cự rồi bị cáo Tr chiếm đoạt số tiền 4.500.000 đồng của bà Th.

Ngày 23/4/2024 tại Bệnh viện Chợ Rẫy, số 201B Nguyễn Chí Th, Phường M, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Tr đã sử dụng thuốc an thần Lexomil (thuốc ngủ) cho bà Hồ Thị Ngọc H uống dẫn đến bà H hôn mê, không còn khả năng kháng cự rồi bị cáo Tr chiếm đoạt tài sản của bà Hân gồm: số tiền 57.000.000 đồng; 01 (một) vòng tay kim loại màu vàng trị giá 4.972.000 đồng (bốn triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng); 01 (một) vòng tay cẩm thạch màu xanh (bị vỡ đôi) trị giá 13.366.000 đồng (mười ba triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng); 03 (ba) nhẫn kim loại màu vàng trị giá 18.946.000 đồng (mười tám triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng); 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu hồng và trắng trị giá 5.528.000 đồng (năm triệu năm trăm hai mươi tám nghìn đồng); 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu trắng trị giá 4.461.000 đồng (bốn triệu bốn trăm sáu mươi một nghìn đồng); 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng trị giá 8.094.000 đồng (tám triệu không trăm chín mươi bốn nghìn đồng); 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng có đính đá màu trắng trị giá 4.219.000 đồng (bốn triệu hai trăm mười chín nghìn đồng); 01 (một) sợi dây chuyền bằng vàng (01 cây loại 9999) trị giá 74.732.000 đồng (bảy mươi bốn triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng). Tổng cộng tài sản mà bị cáo Tr đã chiếm đoạt của bà Hân là 191.318.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Tr đã chiếm đoạt của bà Th và bà H là 195.818.000 đồng (một trăm chín mươi lăm triệu tám trăm mười tám nghìn đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Ngọc Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, với tình tiết định khung tăng nặng là “dùng thủ đoạn nguy hiểm khác” và “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, đ Khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết được hành vi cướp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, bên cạnh đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phần lớn tài sản cũng đã thu hồi trả lại cho bị hại. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với ông Huỳnh Văn M là nhân viên bán thuốc tại nhà thuốc Hồ Kỳ bán cho Trâm 06 viên thuốc an thần hiệu Lexomil, 6mg, không biết Trâm mua thuốc để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xử lý đối với ông Minh là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với ông Tống Duy T2 là chủ cửa hàng vàng Kim Thành Tân mua của Tr 01 dây chuyền màu vàng, không biết tài sản trên là do Trâm phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xử lý đối với ông Tân là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với ông Phan Thành T1 chủ cửa hàng vàng “Kim Phát” mua 01 vòng tay, 01 vòng cẩm thạch, 02 chiếc nhẫn của Tr, không biết các tài sản trên là do Tr phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xử lý đối với ông Tài là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với ông Trần Quý Ng (chồng Tr) không biết Tr dùng xe mô tô của Nguyên để đi chiếm đoạt tài sản, sau khi chiếm đoạt tài sản Tr đưa cho Ng số tiền 7.000.000 đồng, Ng không biết số tiền trên là do Tr chiếm đoạt mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xử lý đối với ông Ng là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng:

Xét 01 (một) balo hình trái tim màu nâu (đã qua sử dụng); 01 (một) quần dài màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) áo khoác màu xám (đã qua sử dụng); 01 (một) đôi dép màu đen (đã qua sử dụng); 02 (hai) nón bảo hiểm (01 màu xanh dương và 01 màu đỏ); 01 (một) váy màu hồng (đã qua sử dụng); 01 (một) túi xách

bằng vải màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 (một) đôi dép màu trắng (đã qua sử dụng) là trang phục và đồ dùng cá nhân của bị cáo và tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại số trang phục và vật dụng nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B2 – 684.14 là tài sản cá nhân của ông Trần Quý Nguyên, ông Nguyên không biết bị cáo Trâm sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Nguyên. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13, dung lượng 128Gb là tài sản cá nhân của ông Trần Quý Nguyên, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Nguyên. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét 01 (một) vòng tay kim loại màu vàng; 01 (một) vòng tay cẩm thạch màu xanh (bị vỡ đôi); 03 (ba) nhẫn kim loại màu vàng; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu hồng và trắng; 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu trắng; 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng có đính đá màu trắng là tài sản của bà Hồ Thị Ngọc Hân, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Hân. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét 01 (một) sợi dây chuyền bằng vàng (01 cây loại 9999); 01 (một) túi xách màu đen bên trong có các giấy tờ tùy thân của bà Hồ Thị Ngọc Hân đều không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 139.934.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà H 110.714.000 đồng và trả lại cho ông Phan Thành T1 số tiền 29.220.000 đồng. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị Thanh Th không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bà Hồ Thị Ngọc H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ông Phan Thành T1 đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ngoài ra, không có ai có yêu cầu nào khác nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, đ Khoản 2 Điều 168; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Tr 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) balo hình trái tim màu nâu (đã qua sử dụng); 01 (một) quần dài màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) áo khoác màu xám (đã qua sử dụng); 01 (một) đôi dép màu đen (đã qua sử dụng); 02 (hai) nón bảo hiểm (01 màu xanh dương và 01 màu đỏ); 01 (một) váy màu hồng (đã qua sử dụng); 01 (một) túi xách bằng vải màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 (một) đôi dép màu trắng (đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THAHS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền